TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 88/2019/HNGĐ-ST
Ngày 21 – 5 – 2019
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Lâm Hoài Ân.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lê Văn Vượng.
2. Ông Hà Trọng Tâm.

- Thư ký phiên toà: Bà Ngô Thúy Nguyên – Là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 21 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 361/2019/TLST-HNGĐ, ngày 23 tháng 4 năm 2019 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 326/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Huỳnh Tấn P; cư trú tại số 43, đường L, ấp H, xã T, huyện H, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Huỳnh Công Dung, là Luật sư của Văn phòng luật sư Huỳnh Công Dung thuộc Đoàn luật sư tỉnh Cà Mau (có mặt)

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị L; cư trú tại số 62, đường N, khóm L, phường M, thành phố C, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Về hôn nhân, anh Huỳnh Tấn P và chị Nguyễn Thị L chung sống với nhau vào năm 2016, không có tổ chức cưới gả theo phong tục, không có đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống, giữa anh chị xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng sống không hạnh phúc, hiện anh chị đã sống ly thân từ 07 tháng nay, cuộc sống nạnh ai nấy lo, không ai quan tâm đến ai. Nay anh P, chị L cùng yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh, chị được ly hôn với nhau.

Về con chung là Huỳnh Gia Thịnh, sinh ngày 06/7/2017. Hiện con đang chung sống với chị L nên khi ly hôn, chị L cùng anh P thống nhất thỏa thuận giao con cho

chị L nuôi và anh P tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ cho đến khi con đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày xét xử sơ thẩm (ngày 21/5/2019).

Về tài sản chung và nợ chung, anh P và chị L khai không có.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn trình bày: Anh P và chị L chung sống với nhau không có đăng ký kết hôn, trong thời gian chung sống giữa anh chị xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nay anh P yêu cầu xin ly hôn, chị L cũng đồng ý. Riêng về con chung, có 01 người con là Huỳnh Gia Thịnh, sinh ngày 06/7/2017 hiện cháu còn nhỏ, đang chung sống với mẹ nên anh P đồng ý giao cho chị L nuôi và tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ còn về tài sản chung, nợ chung giữa vợ chồng không có. Do đó, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu và sự thỏa thuận giữa anh P, chị L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về hôn nhân, anh P và chị L chung sống với nhau vào năm 2016 đến nay tuy đủ điều kiện kết hôn nhưng anh, chị không đăng ký kết hôn theo luật định nên căn cứ vào khoản 4 Điều 3 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016 hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật hôn nhân và gia đình thì việc kết hôn trên không được đăng ký theo quy định là không có giá trị pháp lý. Nay anh P, chị L đồng ý chấm dứt quan hệ hôn nhân do có nhiều mâu thuẫn, mục đích hôn nhân không đạt. Xét mâu thuẫn thực tế được anh, chị thừa nhận là có thật. Đồng thời, do hôn nhân có vi phạm về mặt hình thức nên quan hệ hôn nhân giữa chị L và anh P không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

[2] Về con chung là Huỳnh Gia Thịnh, sinh ngày 06/7/2017. Hiện con đang chung sống với chị L nên khi ly hôn, anh P cùng chị L đã thống nhất thỏa thuận giao con cho chị L nuôi và anh P cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng) cho đến khi con đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 21/5/2019. Xét thấy, việc thỏa thuận người trực tiếp nuôi con và trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con giữa anh P, chị L là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung và nợ chung, anh P và chị L khai không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình cùng án phí cấp dưỡng nuôi con, anh P phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 9, 14 và Điều 53, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào các Điều 144, 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về hôn nhân, tuyên bố không công nhận vợ chồng giữa anh Huỳnh Tấn P và chị Nguyễn Thị L.

- Về con chung là Huỳnh Gia Thịnh, sinh ngày 06/7/2017. Hiện con đang chung sống với chị L nên khi ly hôn, anh P cùng chị L thống nhất thỏa thuận giao cháu Thịnh cho chị L tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng và anh P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng) cho đến khi cháu Thịnh đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 21/5/2019.

Anh P có quyền đến thăm nom, chăm sóc và nuôi dạy con chung.

Kể từ ngày chị L có đơn yêu cầu thi hành án, anh P không tự nguyện thi hành xong khoản tiền cấp dưỡng, thì phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

- Về tài sản chung và nợ chung, anh P và chị L khai không có nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Án phí dân sự sơ thẩm:

Về hôn nhân gia đình, anh Huỳnh Tấn P phải chịu số tiền 300.000đ. Ngày 22/4/2019, anh P đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ theo biên lai số 0000008 được đối trừ, chuyển thu sung quỹ Nhà nước.

Về cấp dưỡng nuôi con, anh Huỳnh Tấn P phải chịu số tiền 300.000đ (chưa nộp).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự cĩ quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Lâm Hoài Ân

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.